Nhóm IV: Khung chức danh, chức vụ lãnh đạo thuộc diện cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị quản lý

1. Bậc 1

- Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

- Phó Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam, Phó Tổng Giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam, Phó Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam.

- Phó Giám đốc - Phó Tổng Biên tập Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

- Phó Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội, Phó Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

- Uỷ viên Thường trực Tiểu ban Bảo vệ chính trị nội bộ Trung ương, Phó Chủ tịch chuyên trách Hội đồng Quản lý Bảo hiểm xã hội.

- Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

- Chủ tịch các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương (không bao gồm các chức danh Chủ tịch thuộc diện Ban Bí thư quản lý).

- Phó chủ tịch các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương, gồm: Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, Hội Nhà báo Việt Nam, Hội Nhà văn Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Người cao tuổi Việt Nam.

- Uỷ viên Ban Thường vụ Thành uỷ, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân, Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bậc 2

- Uỷ viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thành uỷ; Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Phó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân; Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, thành phố.

- Uỷ viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Hội đồng Dân tộc và các Uỷ ban của Quốc hội.

- Uỷ viên Đoàn Chủ tịch Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Uỷ viên Ban Biên tập Báo Nhân Dân, Uỷ viên Ban Biên tập Tạp chí Cộng sản.

- Phó bí thư chuyên trách của các đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc 4 đảng bộ trực thuộc Trung ương *(các cơ quan Đảng Trung ương; Chính phủ; Quốc hội; Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương).*

- Cục trưởng loại 1 thuộc ban, cơ quan đảng Trung ương; bộ, ngành, cơ quan ngang bộ.

- Giám đốc Học viện trực thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

- Cấp trưởng đơn vị sự nghiệp hạng đặc biệt.

3. Bậc 3

- Cục trưởng loại 2, vụ trưởng, viện trưởng, chánh văn phòng, trưởng cơ quan, đơn vị thuộc ban, cơ quan đảng Trung ương; bộ, ngành, cơ quan ngang bộ; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Cấp trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc ban, cơ quan đảng Trung ương; bộ, ngành, cơ quan ngang bộ; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam *(được thành lập trong Nghị định hoặc Quy định).*

- Uỷ viên ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương.

- Thư ký các đồng chí lãnh đạo chủ chốt, lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước.

- Chủ tịch Công đoàn ngành Trung ương.

- Uỷ viên Ban Chấp hành 4 đảng bộ trực thuộc Trung ương *(các cơ quan Đảng Trung ương; Chính phủ; Quốc hội; Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương).*

- Uỷ viên Ban Thường vụ đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc 4 đảng bộ trực thuộc Trung ương *(các cơ quan Đảng Trung ương; Chính phủ; Quốc hội; Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương).*

- Cấp trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc của các đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc 4 đảng bộ trực thuộc Trung ương: Đảng bộ Chính phủ, Đảng bộ Quốc hội, Đảng bộ các cơ quan Đảng trung ương, Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương *(xếp ở bậc phù hợp với chức danh tương tự cấp trưởng cơ quan, đơn vị).*

- Uỷ viên Hội đồng Biên tập - Xuất bản, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

- Uỷ viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp thuộc Thành uỷ Hà Nội, Thành uỷ Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp trưởng cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp trưởng các ban chuyên môn của Hội đồng nhân dân, Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phó Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là Trưởng tổ chức chính trị - xã hội thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Bậc 4

- Cấp trưởng các đơn vị của các cơ quan trực thuộc Chính phủ.

- Cấp trưởng các đơn vị thuộc: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phó cục trưởng loại 1 thuộc ban, cơ quan đảng Trung ương; bộ, ngành, cơ quan ngang bộ.

- Phó Giám đốc Học viện trực thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

- Cấp phó đơn vị sự nghiệp hạng đặc biệt.

- Phó chủ tịch các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương *(không bao gồm các chức danh Phó Chủ tịch Hội mà Chủ tịch thuộc diện Ban Bí thư quản lý)*.

- Tổng Thư ký Liên hiệp Hội ở Trung ương.

- Cấp phó các cơ quan tham mưu, giúp việc của 4 đảng bộ trực thuộc Trung ương *(các cơ quan Đảng Trung ương; Chính phủ; Quốc hội; Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương)*.

- Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của 4 đảng bộ trực thuộc Trung ương.

- Uỷ viên ban chấp hành đảng bộ tỉnh, thành phố.

- Cấp trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp cấp uỷ cấp tỉnh.

- Cấp trưởng cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc uỷ ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cấp trưởng các ban chuyên môn của hội đồng nhân dân, chánh văn phòng đoàn đại biểu Quốc hội và hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

- Phó Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là trưởng tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh.

5. Bậc 5

- Phó cục trưởng loại 2, phó vụ trưởng, phó viện trưởng, phó chánh văn phòng, cấp phó cơ quan, đơn vị thuộc ban, cơ quan đảng Trung ương; bộ, ngành, cơ quan ngang bộ; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Cấp phó đơn vị sự nghiệp thuộc ban, cơ quan đảng Trung ương; bộ, ngành, cơ quan ngang bộ; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam *(được thành lập trong Nghị định hoặc Quy định)*.

- Uỷ viên ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương.

- Thư ký các đồng chí Uỷ viên Trung ương Đảng; bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ; chủ nhiệm các uỷ ban của Quốc hội; bí thư tỉnh uỷ, thành uỷ.

- Phó Chủ tịch Công đoàn ngành Trung ương.

- Uỷ viên Ban Chấp hành đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc 4 đảng bộ trực thuộc Trung ương *(các cơ quan Đảng Trung ương; Chính phủ; Quốc hội; Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương)*.

- Cấp phó các cơ quan tham mưu, giúp việc của các đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc 4 đảng bộ trực thuộc Trung ương: Đảng bộ Chính phủ, Đảng bộ Quốc hội, Đảng bộ các cơ quan Đảng trung ương, Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương *(xếp ở bậc phù hợp với chức danh tương tự cấp phó cơ quan, đơn vị)*.

- Cấp trưởng cơ quan khu vực thuộc cục thuộc bộ.

- Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cơ quan trực thuộc 4 đảng bộ trực thuộc Trung ương *(các cơ quan Đảng Trung ương; Chính phủ; Quốc hội; Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương)*.

- Cấp phó các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp thuộc Thành uỷ Hà Nội, Thành uỷ Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp phó cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp phó các ban chuyên môn của Hội đồng nhân dân, Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phó Bí thư Đảng uỷ chuyên trách Đảng bộ Cơ quan Đảng, Đảng bộ Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh *(không là Uỷ viên Ban Thường vụ, Uỷ viên Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố)*.

- Phó Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cấp phó các tổ chức chính trị - xã hội thuộc thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bí thư đảng uỷ xã, phường, đặc khu thuộc thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp trưởng các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Bậc 6

- Cấp phó các cơ quan, đơn vị của các cơ quan trực thuộc Chính phủ.

- Cấp phó các đơn vị thuộc: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp trưởng phòng thuộc Cục loại 1 thuộc ban, cơ quan đảng Trung ương; bộ, ngành, cơ quan ngang bộ.

- Cấp trưởng phòng, khoa và tương đương thuộc Học viện trực thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

- Cấp trưởng ban, đơn vị các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương.

- Phó Tổng Thư ký Liên hiệp Hội ở Trung ương.

- Uỷ viên Uỷ ban Kiểm tra 4 đảng uỷ trực thuộc Trung ương *(các cơ quan Đảng Trung ương; Chính phủ; Quốc hội; Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương)*.

- Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của 4 đảng bộ trực thuộc Trung ương *(các cơ quan Đảng Trung ương, Chính phủ, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương)*.

- Chi cục trưởng thuộc cục thuộc bộ.

- Uỷ viên Uỷ ban Kiểm tra Thành uỷ Hà Nội, Thành uỷ Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phó Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp phó các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp cấp uỷ cấp tỉnh.

- Cấp phó cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc uỷ ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cấp phó các ban chuyên môn của hội đồng nhân dân, phó chánh văn phòng đoàn đại biểu Quốc hội và hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

- Phó bí thư đảng uỷ chuyên trách đảng bộ cơ quan đảng, đảng bộ uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố *(không là uỷ viên ban thường vụ, uỷ viên ban chấp hành đảng bộ tỉnh, thành phố)*.

- Phó Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cấp phó các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh.

- Cấp trưởng các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh.

- Bí thư đảng uỷ xã, phường, đặc khu.

7. Bậc 7

- Cấp trưởng phòng thuộc ban, cơ quan đảng Trung ương; bộ, ngành, cơ quan ngang bộ; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Cấp trưởng phòng thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc ban, cơ quan đảng Trung ương; bộ, ngành, cơ quan ngang bộ; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Trưởng ban Công đoàn ngành Trung ương.

- Cấp phó cơ quan khu vực thuộc cục thuộc bộ.

- Uỷ viên Uỷ ban Kiểm tra đảng uỷ cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc 4 đảng bộ trực thuộc Trung ương *(các cơ quan Đảng Trung ương; Chính phủ; Quốc hội; Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương)*.

- Phó Bí thư chuyên trách Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cơ quan trực thuộc 4 đảng bộ trực thuộc Trung ương: Đảng bộ Chính phủ, Đảng bộ Quốc hội, Đảng bộ các cơ quan Đảng trung ương, Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương.

- Cấp trưởng phòng các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp thuộc Thành uỷ Hà Nội, Thành uỷ Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp trưởng phòng cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp trưởng phòng thuộc Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp trưởng đơn vị, cấp trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Uỷ viên Ban Thường vụ chuyên trách Đảng uỷ các cơ quan Đảng, Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Uỷ viên Ban Thường vụ đảng uỷ, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, đặc khu thuộc thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp trưởng cơ quan khu vực thuộc thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp phó các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Uỷ viên uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ, thành uỷ.

- Phó bí thư đảng uỷ, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

8. Bậc 8

- Cấp trưởng phòng và tương đương các cơ quan, đơn vị của các cơ quan trực thuộc Chính phủ.

- Cấp trưởng phòng và tương đương trực thuộc Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp phó trưởng phòng thuộc Cục loại 1 thuộc ban, cơ quan đảng Trung ương; bộ, ngành, cơ quan ngang bộ.

- Cấp phó trưởng phòng, phó trưởng khoa và tương đương thuộc Học viện trực thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

- Cấp phó ban, đơn vị các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương.

- Phó chi cục trưởng thuộc cục thuộc bộ.

- Uỷ viên Ban Thường vụ chuyên trách Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của 4 đảng bộ trực thuộc Trung ương: Đảng bộ Chính phủ, Đảng bộ

Quốc hội, Đảng bộ các cơ quan Đảng trung ương, Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương.

- Uỷ viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, phường, đặc khu thuộc thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp trưởng cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ xã, phường, đặc khu thuộc thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp trưởng cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp trưởng các ban chuyên môn của Hội đồng nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phó Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội xã, phường, đặc khu thuộc thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Uỷ viên Ban Chấp hành chuyên trách Đảng uỷ các cơ quan Đảng, Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp trưởng phòng thuộc các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp cấp uỷ cấp tỉnh.

- Cấp trưởng phòng thuộc cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc uỷ ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cấp trưởng phòng thuộc văn phòng đoàn đại biểu Quốc hội và hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

- Cấp trưởng đơn vị, cấp trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh.

- Cấp trưởng cơ quan khu vực thuộc tỉnh, thành phố.

- Uỷ viên ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh.

- Cấp phó các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh.

- Uỷ viên ban thường vụ chuyên trách đảng uỷ các cơ quan đảng, đảng uỷ uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố.

- Uỷ viên ban thường vụ đảng uỷ, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

- Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, đặc khu.

9. Bậc 9

- Cấp phó trưởng phòng thuộc ban, cơ quan đảng Trung ương; bộ, ngành, cơ quan ngang bộ; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Cấp phó trưởng phòng thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc ban, cơ quan đảng Trung ương; bộ, ngành, cơ quan ngang bộ; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Phó Trưởng ban Công đoàn ngành Trung ương.

- Phó Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, đặc khu thuộc thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp phó trưởng phòng các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp thuộc Thành uỷ Hà Nội, Thành uỷ Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp phó trưởng phòng cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp phó trưởng phòng thuộc Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp phó đơn vị, cấp phó đơn vị sự nghiệp thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp phó cơ quan khu vực thuộc thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Uỷ viên ban chấp hành chuyên trách đảng uỷ các cơ quan đảng, đảng uỷ uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố.

- Uỷ viên ban chấp hành đảng bộ xã, phường, đặc khu.

- Cấp trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp thuộc đảng uỷ xã, phường, đặc khu.

- Cấp trưởng cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

- Cấp trưởng các ban chuyên môn của hội đồng nhân dân xã, phường, đặc khu.

- Phó chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là trưởng các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, phường, đặc khu.

10. Bậc 10

- Cấp phó phòng và tương đương các cơ quan, đơn vị của các cơ quan trực thuộc Chính phủ.

- Cấp phó phòng và tương đương trực thuộc Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp trưởng phòng các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương.

- Uỷ viên Ban Chấp hành chuyên trách Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của 4 đảng bộ trực thuộc Trung ương *(các cơ quan Đảng Trung ương; Chính phủ; Quốc hội; Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương)*.

- Cấp phó cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp đảng uỷ xã, phường, đặc khu thuộc thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp phó cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp phó các ban chuyên môn của Hội đồng nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Uỷ viên Uỷ ban Kiểm tra đảng uỷ xã, phường, đặc khu thuộc thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cấp phó trưởng phòng thuộc các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp cấp uỷ cấp tỉnh.

- Cấp phó trưởng phòng thuộc cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc uỷ ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cấp phó trưởng phòng thuộc văn phòng đoàn đại biểu Quốc hội và hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

- Cấp phó đơn vị, cấp phó đơn vị sự nghiệp thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh.

- Uỷ viên ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh.

- Cấp phó cơ quan khu vực thuộc tỉnh, thành phố.

- Phó chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, đặc khu; cấp phó các tổ chức chính trị xã, phường, đặc khu.

- Cấp phó các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp thuộc đảng uỷ xã, phường, đặc khu.

- Cấp phó cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

- Cấp phó các ban chuyên môn của hội đồng nhân dân xã, phường, đặc khu.